

Số: 11 /CT-UBND

Buôn Ma Thuột, ngày 22 tháng 10 năm 2009

CHỈ THỊ
Về tăng cường công tác Bảo vệ, chăm sóc trẻ em

Sau gần mười năm thực hiện Chương trình Hành động vì trẻ em Đắk Lắk giai đoạn 2001 – 2010, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền, sự phối hợp của các ngành, đoàn thể, sự chăm lo cho trẻ em của mỗi gia đình, cộng đồng, công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em đã đạt được một số thành tựu đáng khích lệ; đã đạt hoặc vượt nhiều mục tiêu, chỉ tiêu đến năm 2010 về chăm sóc sức khỏe, giáo dục cho trẻ em.

Tuy nhiên, trên thực tế, một số quyền của trẻ em chưa được thực hiện tốt, một số chỉ tiêu đến năm 2010 về bảo vệ trẻ em của Chương trình Hành động quốc gia vì trẻ em Đắk Lắk giai đoạn 2001 – 2010 có khả năng không đạt, đặc biệt là chỉ tiêu giảm số lượng trẻ em bị xâm phạm tình dục, bị lạm dụng sức lao động, bị mua bán, bị bạo lực, bị tai nạn, thương tích, nhiễm HIV, phạm các tội đặc biệt nghiêm trọng. Nhiều hành vi vi phạm nghiêm trọng quyền trẻ em, xâm hại tình dục, bạo lực và mua bán trẻ em đã gây bức xúc trong dư luận xã hội.

Nguyên nhân chủ yếu của tình hình trên là do: hệ thống luật pháp, chính sách về bảo vệ, chăm sóc trẻ em chưa đầy đủ, đồng bộ; đội ngũ cán bộ làm công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em còn thiếu về số lượng, hạn chế về năng lực chuyên môn, đặc biệt ở cấp xã; hệ thống dịch vụ bảo vệ, chăm sóc trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt chưa được hình thành đầy đủ và chưa đáp ứng được yêu cầu; ý thức chấp hành pháp luật về bảo vệ, chăm sóc trẻ em của một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức, cha mẹ, giáo viên và công dân chưa tốt; kiến thức, kỹ năng bảo vệ, chăm sóc trẻ em của nhiều gia đình và trẻ em chưa đầy đủ; hệ thống thông tin quản lý, cơ sở dữ liệu về bảo vệ, chăm sóc trẻ em chưa đầy đủ, thiếu tin cậy.

Để tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em, đặc biệt công tác bảo vệ trẻ em, đẩy mạnh thực hiện có hiệu quả các mục tiêu vì trẻ em đến năm 2010, tạo cơ sở để thực hiện có hiệu quả công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em trong những năm tiếp theo. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ thị:

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố:

a) Rà soát, đánh giá tình hình thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành về bảo vệ chăm sóc trẻ em, có ý kiến đóng góp đề kiến nghị cơ quan

có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ, ban hành mới hoàn thiện các tiêu chuẩn, quy chuẩn, quy trình cụ thể về bảo vệ và chăm sóc trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt (từ khâu phòng ngừa, phát hiện kịp thời các trường hợp trẻ em có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt, đến khâu cung cấp các dịch vụ hỗ trợ phục hồi, tái hòa nhập gia đình, cộng đồng cho trẻ em cần sự can thiệp, trợ giúp).

b) Tăng cường kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện Chương trình Hành động vì trẻ em ĐăkLăk giai đoạn 2001 – 2010, Chương trình Ngăn ngừa và giải quyết tình trạng trẻ em lang thang, trẻ em bị xâm phạm tình dục và trẻ em phải lao động nặng nhọc, trong điều kiện độc hại, nguy hiểm giai đoạn 2004 – 2010 để chuẩn bị cho việc tổng kết vào năm 2010; chậm nhất trong tháng 11 năm 2009, ban hành văn bản hướng dẫn thực hiện Kế hoạch hành động quốc gia vì trẻ em bị ảnh hưởng bởi HIV/AIDS đến năm 2010 và tầm nhìn đến năm 2020 (Quyết định số 84/2009/QĐ-TTg ngày 04 tháng 6 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ);

c) Đẩy mạnh thực hiện các giải pháp phòng ngừa, trợ giúp trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt; tập trung chỉ đạo giải quyết tình trạng trẻ em bị xâm phạm tình dục, bị lạm dụng sức lao động, bị mua bán, bị bạo lực; tăng cường triển khai các hoạt động phòng, chống tai nạn, thương tích cho trẻ em, đặc biệt là phòng, chống đuối nước cho trẻ em, thông qua việc tăng cường hướng dẫn và kiểm tra thực hiện các quy định về phòng, chống tai nạn, thương tích cho trẻ em;

d) Hướng dẫn về các tiêu chuẩn, chế độ, chuyên môn, nghiệp vụ đối với cán bộ làm công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em các cấp theo quy định của pháp luật;

2. Công an tỉnh:

a) Tăng cường kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện Chương trình hành động phòng, chống tội phạm buôn bán phụ nữ, trẻ em giai đoạn 2004 – 2010 (Quyết định số 130/2004/QĐ-TTg ngày 14 tháng 7 năm 2004 của Thủ tướng Chính phủ), Đề án đấu tranh phòng, chống các loại tội xâm hại trẻ em, tội phạm trong lứa tuổi vị thành niên thuộc Chương trình quốc gia phòng, chống tội phạm (Quyết định số 138/1998/QĐ-TTg ngày 31 tháng 7 năm 1998 của Thủ tướng Chính phủ) để chuẩn bị cho việc xây dựng chương trình, kế hoạch phòng, chống các loại tội phạm xâm hại trẻ em, tội phạm trong lứa tuổi chưa thành niên giai đoạn 2011 - 2020 và giai đoạn 2011 – 2015;

b) Chỉ đạo Công an các cấp: xây dựng và thực hiện các kế hoạch đấu tranh quyết liệt, liên tục với tội phạm xâm hại trẻ em, tội phạm trong lứa tuổi chưa thành niên; tăng cường công tác xác minh đối với hồ sơ của trẻ em có nguồn gốc không rõ ràng nhưng được giới thiệu làm con nuôi người nước ngoài; nghiêm khắc xử lý các hành vi làm giả hồ sơ về nguồn gốc của trẻ em, đưa hối lộ, nhận hối lộ liên quan đến việc giải quyết cho trẻ em làm con nuôi người nước

ngoài hoặc lợi dụng việc giới thiệu, giải quyết, đăng ký cho trẻ em làm con nuôi người nước ngoài để trục lợi, thu lợi vật chất bất hợp pháp.

3. Sở Tư pháp:

a) Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ quan khác có liên quan nghiên cứu, xây dựng và trình cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ, ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến việc xử lý tội phạm xâm hại trẻ em, xử lý người chưa thành niên vi phạm pháp luật, nhằm ngăn ngừa tội phạm xâm hại trẻ em, tăng cường hiệu quả giáo dục, phục hồi đối với người chưa thành niên vi phạm pháp luật;

b) Tăng cường hướng dẫn, thường xuyên kiểm tra đối với tổ chức và hoạt động trợ giúp pháp lý cho trẻ em, công tác đăng ký khai sinh đúng thời hạn cho trẻ em;

c) Tăng cường thực hiện chức năng quản lý nhà nước về công tác nuôi con nuôi, nhằm bảo đảm tính nhân đạo của hoạt động này, tránh lợi dụng để mua bán trẻ em. Bảo đảm việc giới thiệu, giải quyết cho trẻ em làm con nuôi người nước ngoài tại Đăk Lăk đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật hiện hành; kiểm tra chặt chẽ hồ sơ của người xin nhận con nuôi và hồ sơ của trẻ em được giới thiệu làm con nuôi người nước ngoài theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

4. Sở Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo xây dựng môi trường sư phạm lành mạnh, không có bạo lực; tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả phong trào thi đua “xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”, chú trọng việc rèn luyện kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ, kỹ năng giao tiếp, ứng xử cho học sinh trong nhà trường.

5. Sở Y tế:

a) Chỉ đạo tổ chức thực hiện có hiệu quả chính sách khám bệnh, chữa bệnh cho trẻ em dưới 6 tuổi, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em của hộ gia đình nghèo; phục hồi chức năng cho trẻ em tàn tật; thực hiện thí điểm một số loại hình dịch vụ y tế hỗ trợ khẩn cấp cho trẻ em bị xâm phạm tình dục, trẻ em là nạn nhân của bạo lực; cứu chữa, chăm sóc sức khỏe, phục hồi chức năng cho trẻ em bị tai nạn, thương tích;

b) Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Chính sách Quốc gia phòng, chống tai nạn, thương tích giai đoạn 2002 – 2010 (Quyết định số 197/2001/QĐ-TTg ngày 27 tháng 12 năm 2001 của Thủ tướng Chính phủ), chú trọng phòng, chống tai nạn, thương tích cho trẻ em.

6. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch:

a) Tăng cường thanh tra, kiểm tra và quản lý chặt chẽ các sản phẩm văn hóa, dịch vụ vui chơi, giải trí dành cho trẻ em;

b) Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội nghiên cứu, đề xuất việc xây dựng và phát triển hệ thống dịch vụ bảo vệ trẻ em trong gia đình, nhằm tăng cường năng lực bảo vệ trẻ em cho các thành viên trong gia đình.

7. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tăng cường hướng dẫn, chỉ đạo các cơ quan thông tin đại chúng đẩy mạnh và đổi mới các hoạt động truyền thông, giáo dục về chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước về bảo vệ và chăm sóc trẻ em; chú trọng giáo dục cộng đồng, gia đình và trẻ em về kỹ năng, biện pháp bảo vệ trẻ em; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra các hoạt động về thông tin, báo chí, xuất bản (bao gồm xuất bản, in, phát hành xuất bản phẩm), thông tin trên Internet dành cho trẻ em và liên quan đến trẻ em; xử lý nghiêm những hành vi xuất bản các ấn phẩm, sản phẩm thông tin dành cho trẻ em có nội dung đồi trụy, kích động bạo lực.

8. Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ quan liên quan hướng dẫn các địa phương bố trí người làm công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em ở xã, phường, thị trấn.

9. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ quan liên quan đưa các mục tiêu về bảo vệ, chăm sóc trẻ em vào Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2011 – 2020, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2011 – 2015 và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2010.

10. Sở Tài chính:

a) Bố trí kinh phí để thực hiện có hiệu quả các chương trình, đề án, dự án về bảo vệ, chăm sóc trẻ em đã được UBND tỉnh phê duyệt trong giai đoạn 2001 – 2010; ưu tiên bố trí kinh phí để thực hiện các mục tiêu về bảo vệ, chăm sóc trẻ em tại các vùng đồng bào dân tộc, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn và đặc biệt khó khăn;

b) Trong khi dự kiến phân bổ chi thường xuyên của ngân sách tỉnh hàng năm, bảo đảm chi sự nghiệp bảo vệ, chăm sóc trẻ em và chi trả trợ giúp xã hội hàng tháng cho trẻ em được hưởng chính sách trợ giúp xã hội của Nhà nước theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

11. Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh và các cơ quan thông tin đại chúng khác tăng thời lượng phát sóng, số lượng bài viết và nâng cao chất lượng tuyên

truyền về bảo vệ, chăm sóc trẻ em trong các chương trình, chuyên trang, chuyên mục.

12. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố:

a) Đảm bảo sự chỉ đạo thống nhất của các cấp chính quyền địa phương đối với công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em. Trong năm 2009, bố trí đủ cán bộ làm công tác bảo vệ và chăm sóc trẻ em ở các cấp, đặc biệt ở cấp xã; hình thành mạng lưới cộng tác viên làm công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em ở các tổ dân phố, cụm dân cư, thôn, buôn. Cùng cố Quỹ bảo trợ trẻ em các cấp nhằm tăng cường vận động nguồn lực của các tổ chức, cá nhân trong nước và quốc tế cho sự nghiệp bảo vệ, chăm sóc trẻ em;

b) Tiếp tục chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các mục tiêu và nội dung của Chương trình Hành động vì trẻ em ĐăkLăk giai đoạn 2001 - 2010, Chương trình Ngăn ngừa và giải quyết tình trạng trẻ em lang thang, trẻ em bị xâm phạm tình dục và trẻ em phải lao động nặng nhọc, trong điều kiện độc hại, nguy hiểm giai đoạn 2004 – 2010, chú trọng công tác phòng, chống tai nạn, thương tích cho trẻ em thuộc Chính sách Quốc gia phòng, chống tai nạn, thương tích giai đoạn 2002 – 2010, Chương trình hành động phòng, chống tội phạm buôn bán phụ nữ, trẻ em giai đoạn 2004 – 2010, Đề án đấu tranh phòng, chống các loại tội xâm hại trẻ em, tội phạm trong lứa tuổi vị thành niên thuộc Chương trình quốc gia phòng, chống tội phạm; lồng ghép việc thực hiện có hiệu quả các chương trình, kế hoạch, đề án, dự án về bảo vệ, chăm sóc trẻ em với việc thực hiện các chương trình phát triển kinh tế - xã hội khác trên địa bàn; ban hành cơ chế, giải pháp đặc thù, phù hợp để giải quyết từng nhóm vấn đề về bảo vệ, chăm sóc trẻ em ở địa phương; từng bước xây dựng xã, phường phù hợp với trẻ em;

c) Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước về bảo vệ và chăm sóc trẻ em; thực hiện tốt các chính sách hiện hành đối với trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, trẻ em trong các hộ gia đình nghèo để giảm mạnh số lượng trẻ em lang thang, bị lạm dụng sức lao động, mồ côi không nơi nương tựa, bị bỏ rơi, bị khuyết tật, tàn tật, nhiễm HIV, bị tai nạn, thương tích, là nạn nhân của bạo lực; đảm bảo cung cấp đầy đủ và có chất lượng các dịch vụ chăm sóc và bảo vệ trẻ em;

d) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, phát hiện kịp thời và xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật các hành vi vi phạm quyền trẻ em, các hoạt động vi phạm quy định hiện hành về giải quyết cho người nước ngoài nhận trẻ em làm con nuôi tại địa phương; chỉ đạo thực hiện tốt nhiệm vụ quản lý địa bàn dân cư, phát hiện và xử lý kịp thời các hành vi xâm hại trẻ em, bạo lực đối với trẻ em gây hậu quả nghiêm trọng, nắm chắc hoàn cảnh các hộ gia đình, số lượng trẻ em tham gia các hình thức lao động kiếm sống; kiểm tra thường xuyên việc thực hiện quy định của pháp luật về tiếp nhận, nuôi dưỡng trẻ em tại các cơ sở nuôi dưỡng trẻ em. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và

xã, phường, thị trấn chịu trách nhiệm nếu để xảy ra tình trạng xâm hại, bạo lực, mua bán trẻ em, vi phạm quyền trẻ em tại địa phương.

13. Đề nghị Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên, đặc biệt là Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Tỉnh Đoàn, Hội Nông dân tỉnh, Hội Người cao tuổi tỉnh Đắk Lắk, tăng cường tuyên truyền, vận động hội viên và các tầng lớp nhân dân thực hiện tốt chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước về bảo vệ, chăm sóc trẻ em; vận động hội viên tích cực tham gia các hoạt động bảo vệ, chăm sóc trẻ em.

14. Giám đốc các Sở, Ban, Ngành, Thủ trưởng cơ quan thuộc UBND tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Chỉ thị này; hàng năm, báo cáo kết quả thực hiện Chỉ thị gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

Sở Lao động - Thương binh và Xã hội theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Chỉ thị; hàng năm, tổng hợp tình hình thực hiện Chỉ thị để báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh./.

Nơi nhận:

- Bộ LĐTBXH; (Báo cáo)
- Cục Kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp)
- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh; | Đề báo cáo
- CT, các PCT UBND tỉnh.
- Ban VHXH HĐND tỉnh
- VP UBND tỉnh: CVP, PCVP,
- Các Sở, Ban, Ngành liên quan.
- Báo Đắk Lắk, đài PTTH tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lưu: VT, TH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH**

(đã ký)

Lữ Ngọc Cư